

THÔNG BÁO NỘI BỘ
BẢN TIN SINH HOẠT CHI BỘ THÁNG 9 NĂM 2019

THÔNG TIN TRONG NƯỚC

**1. TĂNG CƯỜNG BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG,
ĐÁU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI, THÙ ĐỊCH
TRONG TÌNH HÌNH MỚI**

(1) Nhận diện các thế lực thù địch thực hiện tấn công nền tảng tư tưởng của Đảng ta hiện nay

Có 3 nhóm chính: (i) các lực lượng thù địch, bao gồm cả những người nghiên cứu lý luận, thực tiễn ở các nước trong cuộc đấu tranh ý thức hệ giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản; (ii) các lực lượng cực đoan người Việt ở nước ngoài luôn lôi kéo, kết hợp với số chống đối, bất mãn ở trong nước lập ra các tổ chức như Việt Tân, Việt Nam phục quốc, Triều đại Việt...; (iii) một số cán bộ, đảng viên (có đảng viên đã từng giữ chức vụ trung, cao cấp trong bộ máy, hệ thống chính trị của nước ta) suy thoái về tư tưởng chính trị, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

(2) Một số nội dung, phương thức, thủ đoạn chống phá chủ yếu

- Về nội dung: *Một là*, phủ định chủ nghĩa Mác - Lênin: Sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, nhiều nhà lý luận tư sản rêu rao rằng, chủ nghĩa Mác lỗi thời (!). Ở tầm cao, họ thông qua xây dựng lý thuyết để tấn công vào những nguyên lý của chủ nghĩa Mác; ở tầm thấp, là những câu chuyện tiêu lâm chính trị, bôi xấu chủ nghĩa Mác - Lênin. *Hai là*, đối với tư tưởng Hồ Chí Minh, các thế lực thù địch tấn công trên hai khía cạnh: (i) Phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh, nói rằng Hồ Chí Minh không có tư tưởng; (ii) tuyệt đối hóa và đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh, tách tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi chủ nghĩa Mác - Lênin. *Ba là*, chống phá quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ta trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó tập trung vào một số nội dung như: đòi “tam quyền phân lập”, đòi phi chính trị hóa quân đội, phủ nhận kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; tấn công vào nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, đòi thực hành dân chủ theo kiểu “dân chủ tư sản”... *Bốn là*, chúng phủ nhận những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử mà chúng ta đã đạt được dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhất là từ khi Đảng ta khởi xướng công cuộc đổi mới đến nay. Chúng nói xấu, bôi nhọ Chủ tịch Hồ Chí Minh, các lãnh tụ của Đảng, các anh hùng cách mạng - những người đã trở thành tấm gương thúc đẩy nhiều thế hệ người Việt Nam trong sống, chiến đấu, lao động và học tập.

- Về phương thức và cách thức chống phá của các thế lực thù địch nổi lên một số điểm sau: (i) sử dụng truyền thông đại chúng, đặc biệt là xuất bản báo chí ở

nước ngoài, sản xuất băng, đĩa hình chuyên về trong nước; tài trợ cho một số cơ quan báo chí nước ngoài chuyên chống phá Việt Nam (như VOA tiếng Việt, RFA, RFI, BBC Việt ngữ...) để nói xấu Việt Nam; (ii) sử dụng internet và truyền thông xã hội để chống phá; lợi dụng các sai sót trong công tác quản lý nhà nước của ta để kích động biểu tình trái phép và xuyên tạc; (iii) tổ chức các hội thảo để xem xét lại các vấn đề liên quan đến lịch sử. Hoạt động này, tuy âm thầm nhưng tác hại thực sự rất ghê gớm; (iv) chúng tấn công vào nội bộ, phủ nhận các thành tựu đã đạt được của địa phương, đơn vị, kích động để tấn công vào quá khứ...

(3) Một số nhiệm vụ, giải pháp bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong thời gian tới

Thứ nhất, tập trung đổi mới để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng. Tăng cường bồi dưỡng và cập nhật kiến thức, xây dựng đội ngũ giáo viên lý luận chính trị đạt yêu cầu.

Thứ hai, tiếp tục làm rõ cơ sở lý luận thực tiễn, phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta trong tình hình mới.

Thứ ba, phát huy vai trò của báo chí truyền thông. Với phương châm chủ động, kịp thời, hiệu quả. Trong chỉ đạo báo chí thời gian qua, chúng ta đã đạt được một số kết quả, đặc biệt là đối với những vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Tuy nhiên, cũng còn nhiều vấn đề cần phải tiếp tục, từng bước điều chỉnh và nâng cao chất lượng.

Thứ tư, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ; kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên chấp hành cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết, quy định của Đảng và kiên quyết xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với sai phạm.

Thứ năm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng internet và mạng xã hội. Từ nay đến năm 2020, trong quá trình chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, các địa phương cần sàng lọc các đối tượng trên địa bàn, kể cả cán bộ, đảng viên sử dụng internet, mạng xã hội vi phạm Luật An ninh mạng, xử lý theo quy định của pháp luật. Khẩn trương thực hiện quy hoạch báo chí; ban hành quy định về tạp chí, thậm chí cấp lại giấy phép hoạt động; tổng kết 02 năm thực hiện Luật Báo chí; đề xuất sửa đổi những nội dung cần thiết...

Thứ sáu, thành lập Ban Chỉ đạo từ Trung ương đến các tỉnh ủy, thành ủy, xây dựng lực lượng để thực hiện việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chú ý xây dựng cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy trong giải quyết vấn đề này; sử dụng con người, biên chế hiện có để thực hiện. Tổ chức lực lượng nòng cốt tham gia lan truyền thông tin tích cực, đấu tranh lại những thông tin tiêu cực trên internet và mạng xã hội.

2. MỘT SỐ THÀNH TỰU QUAN TRỌNG TRONG 50 NĂM THỰC HIỆN DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH¹

¹ Bản tin Thông báo nội bộ tuyên truyền về 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong các số: Số tháng 5: “Những nội dung cơ bản, giá trị cốt lõi trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh (1969 - 2019); số tháng 6:

Thực hiện Di chúc của Người, trong 50 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, dân tộc ta đã giành được 05 thành tựu quan trọng, đó là:

(1) Giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, quân và dân cả nước đã đứng lên, sức mạnh của cả dân tộc được huy động cao độ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 mà đỉnh cao là thắng lợi của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, quân và dân ta đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước... Kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Đảng đã tập trung sức lực và trí tuệ lãnh đạo nhân dân ta tiến hành công cuộc cách mạng đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, con đường mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn. Đồng thời tiến hành thắng lợi hai cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới của Tổ quốc.

(2) Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, bước đầu thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, đem lại phần vinh cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân

Trải qua 9 kỳ Đại hội Đảng, kể từ Đại hội IV đến Đại hội XII, Đảng ta đã ngày càng xác định rõ hơn những quan niệm về chủ nghĩa xã hội và về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện đường lối đổi mới toàn diện, Đảng ta luôn coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, đồng thời ra sức xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, coi văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu vừa là động lực của phát triển kinh tế - xã hội.

Công cuộc đổi mới đất nước sau hơn 30 năm đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử* trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng kém phát triển, trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, đang đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Kinh tế tăng trưởng khá, nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Chính trị - xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh được tăng cường. Văn hóa - xã hội có bước phát triển; bộ mặt đất nước và đời sống của nhân dân có nhiều thay đổi. Dân chủ xã hội chủ nghĩa được phát huy và ngày càng mở rộng. Đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường. Sức mạnh về mọi mặt của đất nước được nâng lên; độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững. Quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng và đi vào chiều sâu; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao.

Những thành tựu đó *tạo tiền đề quan trọng* để nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng

“Những bài học qua 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”; số tháng 7: “Tiếp tục thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay”; số tháng 9: “Một số thành tựu quan trọng trong 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”.

là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là *phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử.*

(3) Xây dựng Đảng thực sự đoàn kết, trong sạch, vững mạnh, tăng cường giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong Đảng và trong toàn xã hội

Để thực hiện những điều căn dặn về xây dựng Đảng của Bác trong Di chúc, Đảng ta đã xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt trong mỗi giai đoạn cách mạng. Đảng ta luôn luôn ý thức tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng nhằm tăng cường sức mạnh và tính chiến đấu của Đảng, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng đã được đặt ra trong nhiều nghị quyết của Đảng, từ nghị quyết của các Đại hội đại biểu toàn quốc đến nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương và Bộ Chính trị, như Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII (tháng 2/1999) về “*Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay*”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XI (tháng 01/2012) về “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4, khóa XII về “*Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*”...

Cùng với kiên định mục tiêu xã hội chủ nghĩa, Đảng ta luôn khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động và đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục trong Đảng và trong toàn xã hội để chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trở thành tư tưởng chính trị chủ đạo trong đời sống của đất nước, tiến hành cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn liền với xây dựng, củng cố bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, chất lượng, hiệu quả chính là hành động thiết thực làm theo Di chúc của Bác, xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch, vững mạnh, nâng cao sức mạnh chiến đấu và vai trò lãnh đạo của Đảng, làm cho uy tín của Đảng ta ngày càng cao và mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân ngày càng được tăng cường.

(4) Quan tâm chăm lo, xây dựng đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau

Đảng luôn chú ý đào tạo và bồi dưỡng thế hệ trẻ làm nguồn kế tục sự nghiệp cách mạng của thế hệ cha anh. Đảng cũng có nhiều nghị quyết, chỉ thị về công tác thanh niên. Các nghị quyết về giáo dục, đào tạo, về khoa học và công nghệ... đều đề cập nhiệm vụ giáo dục, chăm lo thế hệ trẻ, coi thanh niên là lực lượng xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Những năm qua, công tác lãnh đạo đối với hoạt động thanh niên và tuổi trẻ có nhiều đổi mới và chuyển biến tích cực. Các hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam ngày càng lôi cuốn nhiều đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên tham gia...

(5) Xây dựng tinh thần quốc tế vô sản chân chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, nâng cao vị thế đất nước trong hội nhập quốc tế

Đảng ta do Hồ Chủ tịch sáng lập và rèn luyện, ngay từ khi ra đời đã giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa quốc tế vô sản, đề ra nhiệm vụ đoàn kết với giai cấp vô sản thế giới, với các dân tộc bị áp bức, coi đó là một nguyên tắc, một trong những nhân tố quyết định thành công của cách mạng nước ta.

Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập quốc tế, Đảng xác định củng cố sự đoàn kết với phong trào cách mạng các nước, đồng thời nắm vững phương châm ngoại giao linh hoạt, có nguyên tắc trên tinh thần Việt Nam muốn là bạn, là đối tác tin cậy với tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, vì hòa bình, hợp tác và phát triển;...

Thực thi đường lối đối ngoại đúng đắn theo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong những năm gần đây, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Đến nay, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 188/193 quốc gia thành viên Liên Hợp Quốc, là thành viên tích cực của hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực; thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với 16 nước, đối tác toàn diện với 11 nước... Việt Nam cũng là thành viên của 63 tổ chức quốc tế và có quan hệ với hơn 500 tổ chức phi chính phủ trên thế giới. Việt Nam đã tham gia và hoạt động tích cực với vai trò ngày càng được khẳng định tại các tổ chức của Liên Hợp Quốc, được bầu làm Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an nhiệm kỳ 2008 - 2009, thành viên Hội đồng Nhân quyền, nhiệm kỳ 2014 - 2016; là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế và khu vực: Phong trào Không liên kết, WTO, ASEAN, APEC...

3. NHỮNG ĐIỂM NHẤN VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 7 THÁNG ĐẦU NĂM 2019; NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIẠN TỚI

Một số kết quả đạt được:

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2019 tiếp tục xu hướng tích cực. Kinh tế vĩ mô ổn định; lạm phát được kiểm soát; chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân 7 tháng tăng 2,61%, thấp nhất trong 3 năm gần đây. Thị trường tiền tệ, tín dụng, tỷ giá, lãi suất cơ bản ổn định. Các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Thu ngân sách nhà nước đạt khoảng 63,2% dự toán, tăng 11,9%. Xuất khẩu ước đạt trên 145 tỷ USD, tăng 7,5%; trong đó khu vực trong nước tăng 12,2%, cao hơn khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) (5,6%); xuất siêu 1,8 tỷ USD. Vốn FDI thực hiện đạt khoảng 10,6 tỷ USD, tăng 7,1%. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 11,6%. Khách quốc tế tăng 7,9%; một số điểm du lịch được bình chọn là địa điểm du lịch hàng đầu châu Á và thế giới. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện; Chỉ số phát triển bền vững của Việt Nam năm 2019 tăng 3 bậc, xếp hạng 54/162 quốc gia, vùng lãnh thổ, đứng thứ 2 trong khu vực ASEAN; Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) tăng 3 bậc, xếp hạng 42/129, đứng thứ 3 trong khu vực ASEAN; Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) tiếp tục duy trì đà tăng, nằm trong nhóm dẫn đầu các nước Đông Nam Á. Cả nước có 79,3 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 4,6% và tăng 29,6% về vốn đăng ký; số doanh nghiệp quay trở lại hoạt động tăng 29,9%. Các hoạt động văn hóa được coi trọng. Hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2019) được các cấp, các ngành tổ chức chu đáo, được

cả hệ thống chính trị, cộng đồng xã hội hưởng ứng, thiết thực tri ân và tôn vinh công lao to lớn của các anh hùng liệt sĩ thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Công tác an sinh xã hội, tạo việc làm, giảm nghèo, y tế, giáo dục, bảo vệ môi trường, thông tin truyền thông được quan tâm và đạt kết quả tốt. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác đối ngoại được chú trọng.

Một số tồn tại, hạn chế: Lạm phát vẫn tiềm ẩn nguy cơ tăng cao; sản xuất công nghiệp tăng chậm so với cùng kỳ; sản xuất nông nghiệp còn nhiều khó khăn, giá một số mặt hàng nông sản xuất khẩu chủ lực giảm, dịch bệnh tả lợn châu Phi gây nhiều thiệt hại, thời tiết nắng nóng, gây hạn hán ở nhiều địa phương; tình trạng sạt lở đất ven sông khu vực đồng bằng sông Cửu Long diễn biến phức tạp; giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nhất là vốn ODA và vốn trái phiếu Chính phủ; cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước chậm; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, gian lận xuất xứ còn nhiều. Một số vấn đề còn gây bức xúc xã hội như: tai nạn giao thông nghiêm trọng gia tăng; dịch bệnh sốt xuất huyết tăng nhanh; đầu tư tiền ảo đa cấp, tệ nạn ma túy đá, đánh bạc qua mạng...

Một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong thời gian tới:

Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, nhất quán định hướng điều hành kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, tranh thủ thời cơ, thuận lợi, khẩn trương khắc phục tồn tại, yếu kém, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch năm 2019, trong đó GDP tăng 6,8%, lạm phát dưới 4%. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ, hiệu quả các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ, đặc biệt là Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP ngày 01/01/2019, các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ, Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01/4/2019 và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thường xuyên theo dõi, phân tích, đánh giá tình hình thế giới và trong nước để linh hoạt ứng phó, không để bị động, bất ngờ; trong đó tập trung thực hiện quyết liệt, hiệu quả một số nội dung sau:

Thứ nhất, tập trung rà soát, có giải pháp tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ cơ cấu lại nền kinh tế, trong đó tập trung cơ cấu lại ba lĩnh vực trọng tâm là: đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, chủ động đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giải pháp khắc phục tình trạng chùng chéo, thiếu thống nhất không rõ ràng của các quy định pháp luật và cơ chế, chính sách; xây dựng hành lang pháp lý để quản lý và tạo điều kiện phát triển các hoạt động đổi mới sáng tạo, các mô hình kinh doanh mới trong thời kỳ cách mạng công nghiệp lần thứ tư...

Thứ hai, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương dành thời gian trực tiếp đối thoại với người dân; chủ động giải quyết ngay tại cơ sở những bức xúc của người dân, không để phát sinh thành điểm nóng, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Thứ ba, triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 về lập

kế hoạch đầu tư công, trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 và Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25/6/2019 về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Tích cực tham gia vào quá trình xây dựng dự thảo Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm 2021 - 2025, phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII. Thực hiện việc lập Quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050 theo đúng quy định của Luật Quy hoạch.

Thứ tư, thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, nhất là các Đề án trong Chương trình công tác và nhiệm vụ liên quan đến hoàn thiện thể chế, thúc đẩy tăng trưởng, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Đối với những nhiệm vụ phức tạp, gặp khó khăn, vướng mắc phát sinh, cần chủ động tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền giải pháp xử lý, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề ra, không để nợ đọng nhiệm vụ.

4. MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU SAU 10 NĂM THỰC HIỆN CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM”

(1) Một số kết quả cụ thể:

Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người sản xuất và người tiêu dùng. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể chính trị xã hội, cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí ở Trung ương và địa phương thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung Cuộc vận động; kịp thời phát hiện, nêu gương các điển hình tiên tiến trong thực hiện Cuộc vận động; đồng thời, đấu tranh với các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, lưu hành hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa không đảm bảo an toàn thực phẩm...²

Tăng cường công tác rà soát, ban hành bổ sung cơ chế thực hiện Cuộc vận động. Trong thời gian qua, Chính phủ, các bộ, ngành và chính quyền các địa phương đã tổ chức rà soát, bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện hàng ngàn văn bản pháp quy, xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách, tạo môi trường thông thoáng, thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế phát triển sản xuất, thiết lập hệ thống phân phối đưa hàng hóa Việt đến với người tiêu dùng trên cả nước. Đã rà soát, ban hành các cơ chế chính sách cho vay vốn, hỗ trợ lãi suất vốn vay cho các doanh nghiệp duy trì và phát triển sản xuất kinh doanh; xây dựng, rà soát, bổ sung hoàn thiện hàng rào kỹ thuật để bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và

² Trong 10 năm qua, Ban Chỉ đạo Cuộc vận động của 59/63 tỉnh, thành phố đã tổ chức tuyên truyền được 4.718.898 cuộc, với 246.111.905 người tham dự, đăng tải trên 554.461 tin, bài, phóng sự; 36.030 cuộc đưa hàng Việt về nông thôn, hội chợ, triển lãm. Đã tổ chức tuyên truyền, vận động bằng nhiều hình thức lồng ghép, thông qua các buổi chiếu phim, hội diễn văn nghệ, kịch; pano, logo Cuộc vận động... tiếp tục các chuyên mục nhận biết "hàng thật, hàng giả", "tự hào hàng Việt", ban hành tài liệu hỏi - đáp về Cuộc vận động, in và phát hành logo Cuộc vận động để các doanh nghiệp treo tại các siêu thị, trung tâm thương mại..., gắn với việc tổ chức các lễ hội, hội chợ triển lãm, đưa hàng Việt về nông thôn phục vụ Tết Nguyên đán.

sản xuất trong nước...

Về hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp: hệ thống phân phối hàng Việt từng bước được tạo lập ở các địa phương, bước đầu hình thành các kênh phân phối hàng hóa, dịch vụ Việt đến người tiêu dùng trên thị trường nội địa. Các hoạt động xúc tiến thương mại, hội chợ triển lãm, giới thiệu hàng Việt, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân được tổ chức hầu hết ở các địa phương nhằm đưa hàng Việt đến với người tiêu dùng.

Về công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát giá cả thị trường: Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các tỉnh, thành phố tăng cường phối hợp với Ban Chỉ đạo đấu tranh ngăn chặn hàng lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại và Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm. Thường xuyên tổ chức các cuộc kiểm tra liên ngành, các đợt giám sát đối với các cơ sở sản xuất và dịch vụ vận chuyển, kinh doanh hàng hóa³.

Tạo sức lan tỏa, tham gia hưởng ứng của doanh nghiệp và người tiêu dùng. Các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp nhà nước cũng như các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác và các nhà sản xuất kinh doanh đã tích cực triển khai các giải pháp, hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động. Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa, khu công nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất trong thời gian qua được các doanh nghiệp quan tâm và đã trở thành một trong các nội dung trọng tâm hưởng ứng Cuộc vận động⁴.

Cuộc vận động đã tác động tích cực đến toàn xã hội, giúp người tiêu dùng, cơ quan, đơn vị, tổ chức nhận thức đầy đủ hơn về trách nhiệm, quyền lợi của người tiêu dùng đối với sản xuất trong nước, từ đó thay đổi thái độ, hành vi ưu tiên mua sắm, tiêu dùng hàng hóa thương hiệu Việt.

(2) Một số hạn chế trong triển khai thực hiện cuộc vận động:

Nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân về Cuộc vận động chưa đầy đủ, chưa quan tâm đến các hoạt động và kết quả triển khai Cuộc vận động. Trong tổ chức thực hiện Cuộc vận động, công tác phối hợp, kiểm tra, giám sát của các Ban Chỉ đạo chưa thường xuyên, chủ yếu thực hiện lồng ghép với các nội dung nhiệm vụ có liên quan của ngành hoặc các ngành tự giám sát, quản lý theo đối tượng. Vai trò, trách nhiệm của một số ngành, tổ chức thành viên tham gia Ban Chỉ đạo Cuộc vận động các cấp thể hiện chưa rõ nét, hiệu quả chưa cao, công tác thông tin báo cáo không kịp thời. Hoạt động kết nối giữa Trung ương và địa phương, trong các doanh nghiệp chưa nhiều.

(3) Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong thời gian tới:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện Thông báo Kết luận số 264 - TB/TW của Bộ Chính trị; Kết luận 107 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với thực hiện Cuộc vận động; Chỉ

³ Từ tháng 7/2009 đến tháng 6/2019, lực lượng quản lý thị trường đã kiểm tra 1.063.573 vụ, phát hiện và xử lý 681.624 vụ vi phạm hàng giả, hàng lậu, tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính trên là 3.581 tỷ đồng.

⁴ Hàng Việt tại các hệ thống siêu thị trong nước luôn đạt tỉ lệ từ 90% trở lên. Đối với kênh bán lẻ truyền thống, tỷ lệ hàng Việt tại các chợ, cửa hàng tiện lợi chiếm tỷ lệ từ 60% trở lên.

thị số 24/CT-TTg, ngày 17/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước trong giai đoạn mới.

Thứ hai, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, các cơ quan tuyên truyền, thông tấn, báo chí trong tuyên truyền về Cuộc vận động, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên, người tiêu dùng ưu tiên mua sắm, sử dụng hàng Việt Nam.

Thứ ba, rà soát, ban hành bổ sung cơ chế, chính sách khuyến khích sản xuất và bảo vệ thị trường trong nước phù hợp với các quy định của Tổ chức thương mại thế giới (WTO) khuyến khích và định hướng tiêu dùng của nhân dân.

Thứ tư, tổ chức điều tra, khảo sát thị trường, điều tra thị hiếu, nhu cầu người tiêu dùng; tổ chức hội thảo, triển lãm, hội chợ, xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn, khu công nhân...

Thứ năm, tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Cuộc vận động ở các cấp. Kiện toàn, củng cố về tổ chức và nâng cao hoạt động của Ban Chỉ đạo Cuộc vận động ở Trung ương và cấp tỉnh.

Thứ sáu, tăng cường các hoạt động giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm; nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội sử dụng hàng hóa nội địa khi thực hiện mua sắm công...

HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý THỜI GIAN GẦN ĐÂY

1. KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM VIỆT NAM CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC CHDCND LÀO BUN-NHẮNG VO-RA-CHÍT

Ngày 09/8/2019, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhắng Vo-ra-chít sang thăm Việt Nam. Trong buổi tiếp xúc với Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng, hai bên chúc mừng những kết quả quan trọng về đối nội và đối ngoại sau hơn 3 năm triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội của mỗi Đảng; bày tỏ tin tưởng vững chắc dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Nhân dân Cách mạng Lào, công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ở Việt Nam và Lào sẽ tiếp tục giành được nhiều thành tựu mới, to lớn hơn nữa, thực hiện thắng lợi các mục tiêu do Đại hội của mỗi Đảng đề ra, chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng. Hai bên bày tỏ vui mừng về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào ngày càng phát triển, đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả trên tất cả các lĩnh vực, mang lại lợi ích thiết thực cho nhân dân mỗi nước; đánh giá cao sự ủng hộ, giúp đỡ to lớn, kịp thời và có hiệu quả mà hai Đảng, hai Nhà nước đã dành cho nhau từ trước đến nay.

Hai bên đã thông báo cho nhau về tình hình mỗi Đảng, mỗi nước hiện nay, nhất là về công tác xây dựng Đảng và chuẩn bị Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc của mỗi Đảng; chia sẻ về tình hình thế giới và khu vực nổi lên

gần đây; trao đổi một số biện pháp thúc đẩy quan hệ đoàn kết đặc biệt Việt Nam - Lào trong thời gian tới. Hai bên khẳng định sẽ phối hợp chặt chẽ thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận giữa lãnh đạo cấp cao hai Đảng, hai nước; giữ gìn và vun đắp cho mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào phát triển lên tầm cao mới và truyền tiếp cho các thế hệ mai sau về mối quan hệ đoàn kết đặc biệt này.

Trong thời gian qua, hai bên thường xuyên trao đổi đoàn cấp cao với các chuyến thăm, như: chuyến thăm chính thức Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước CHDCND Lào Bun-nhăng Vo-la-chít (tháng 4/2016) và chuyến thăm chính thức Lào của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng (11/2016)... Các cơ chế hợp tác giữa hai nước ngày càng được đổi mới theo hướng hiệu quả, thực chất hơn. Đặc biệt, các Kỳ họp lần thứ 39, 40 và 41 của Ủy ban liên Chính phủ Việt Nam - Lào (diễn ra lần lượt tháng 02/2017, tháng 02/2018, tháng 01/2019) đã thể hiện sự quyết tâm của Lãnh đạo hai nước trong việc đẩy mạnh và tạo sinh lực mới trong quan hệ hai nước.

Chuyến thăm Việt Nam của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Lào Bun-nhăng Vo-ra-chít lần này, góp phần thúc đẩy quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào ngày càng phát triển sâu rộng và hiệu quả.

2. MỘT SỐ DIỄN BIẾN ĐÁNG CHÚ Ý TRÊN BIỂN ĐÔNG THỜI GIAN GẦN ĐÂY

Từ ngày 04/7/2019, tàu địa chất Haiyang Dizhi 8 (Hải Dương 8), cùng tàu hộ tống ngang nhiên hoạt động trái phép ở phía Nam Biển Đông của Việt Nam (tại khu vực từ Lô 154 đến Lô 130 và từ Lô 131 đến Lô 155), xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên biển của nước ta (được xác định theo các quy định của UNCLOS 1982). Đến chiều ngày 07/8/2019, nhóm tàu khảo sát Hải Dương 8 đã dừng hoạt động khảo sát địa chấn và rời khỏi vùng biển của Việt Nam. Tuy nhiên, đến ngày 13/8/2019, tàu khảo sát Hải Dương 8 và một số tàu hộ tống của Trung Quốc lại ngang nhiên vi phạm, trở lại xâm phạm ở vùng biển của Việt Nam.

Trong thời gian diễn ra vụ việc, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thường trực Ban Bí thư và Thường trực Chính phủ, công tác đấu tranh chính trị, ngoại giao và đấu tranh bảo vệ chủ quyền trên thực địa, cũng như công tác thông tin, tuyên truyền đã được tiến hành đồng bộ, chủ động và kịp thời⁵. Trên thực địa chúng ta đã chủ động, khôn khéo, kiên cường xử lý mọi

⁵ Các báo, đài VTV, VOV, TTXVN, Thanh niên, Tiền phong, Vnexpress, Vietnamnet,... đã có nhiều bài viết, bài nói lên án hành động của Trung Quốc vi phạm nghiêm trọng chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của UNCLOS 1982; vùng biển mà nhóm tàu Hải Dương 8 của Trung Quốc tiến hành khảo sát hoàn toàn không có tranh chấp; nhấn mạnh hành động của Trung Quốc đang “phá hủy lòng tin của quốc tế”; khẳng định tính chính nghĩa của ta. Các bài viết đã giải tỏa nhu cầu thông tin của đông đảo người dân quan tâm

tình huống không để Trung Quốc “kiếm có” đẩy sự việc lên cao, tạo dư địa cho ta trong việc triển khai các bước đấu tranh tiếp theo phù hợp với diễn biến tình hình. Trên mặt trận an ninh, chính trị chúng ta đã tập trung triển khai nhiều giải pháp từ tuyên truyền giáo dục, giải pháp kỹ thuật, nhằm phòng chống hiệu quả việc các thế lực phản động lợi dụng tình hình, phát tán thông tin mang tính kích động, như: tụ tập đông người, biểu tình, hoặc có hành vi quá khích, gây mất an ninh chính trị, trật tự trong nước; cũng như ảnh hưởng đến môi trường đầu tư và phát triển kinh tế của ta. Trên mặt trận ngoại giao, chúng ta đã đàm phán trực tiếp, trao đổi công hàm, nói rõ lập trường trong các hội nghị quốc tế, triệt để cơ chế làm việc của các tổ chức quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt và quan trọng là ASEAN để kêu gọi sự ủng hộ của bạn bè quốc tế. Đáng chú ý là tại Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN 52 ở Thái Lan, Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Ngoại giao Việt Nam đã chỉ trích đích danh tàu Hải Dương 8 cùng với các tàu bảo vệ và tàu hải cảnh Trung Quốc Haijing 35111 đã có các hoạt động trong khu vực Tư Chính - Vũng Mây gần với lô 06-01 của Việt Nam. Chúng ta luôn khẳng định, đây không phải là vùng biển tranh chấp mà là vùng biển đặc quyền kinh tế của Việt Nam.

Dư luận khu vực và quốc tế đánh giá cao các giải pháp mà Việt Nam đã lựa chọn và triển khai. Theo họ, Việt Nam đã có những phản ứng tương đối sắc bén, phù hợp với tình hình cụ thể. Chính giới nhiều nước đã lên tiếng phản đối các hoạt động, các yêu sách chủ quyền “bất hợp pháp” của Trung Quốc ở Biển Đông⁶. *Bên cạnh đó*, báo chí quốc tế, Việt ngữ⁷ thường xuyên cập nhật thông tin về vụ việc và cho rằng Việt Nam đã xử lý vụ việc khôn khéo, phản ứng kiên quyết trên thực địa và sắc bén trong phát ngôn; ghi nhận ta đấu tranh mạnh mẽ trong vụ việc, ủng hộ các biện pháp đấu tranh ngoại giao, cũng như tạo dư luận của ta nhằm mục đích vừa bảo vệ chủ quyền, vừa đảm bảo hòa bình và ổn định trong nước. Báo chí các nước ASEAN⁸ chủ yếu đăng lại tin của các hãng thông tấn quốc tế, có ý liên hệ với sự kiện năm 2014, nhấn mạnh ASEAN cần đoàn kết để đàm phán COC với Trung Quốc. Trong khi đó, báo chí Trung Quốc⁹ đề cập rất ít về vụ việc; đa phần đăng nội

về vụ việc, nâng cao nhận thức về chủ quyền của Việt Nam theo luật pháp quốc tế, vạch trần những hành vi sai trái của Trung Quốc và đánh giá cao các biện pháp đấu tranh kiên quyết, kiên trì bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền trên biển của ta thời gian qua. Đồng thời không kích động biểu tình trái phép gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

⁶ Ngày 11/7/2019, Bộ Ngoại giao Mỹ ra tuyên bố “kiên quyết phản đối” các nỗ lực của Trung Quốc nhằm áp đặt các yêu sách chủ quyền “bất hợp pháp” của Trung Quốc ở Biển Đông, kêu gọi tất cả các bên tôn trọng luật pháp quốc tế và giải quyết tranh chấp một cách hòa bình, dựa trên luật pháp, thay vì dùng vũ lực. Ngày 20/7, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Mỹ Morgan Ortagus lên tiếng phản đối “hành động khiêu khích lặp lại của Trung Quốc”. Trên Twitter ngày 19/7, Cố vấn an ninh quốc gia Mỹ John Bolton cho rằng “Tôn trọng chủ quyền và tự do hàng hải là nền tảng của tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương mà Mỹ và Hiệp hội Quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) chia sẻ”.

⁷ Reuters, Bloomberg, Sputnik, Japan Times, Aljazeera, Express, The Strait Times, Taiwan News, Inquirer.net, ABS-CBN, DPA, The Straits Times, Stratfor, VOA, RFA, Reuters, AFP, CNA...

⁸ In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Xinh-ga-po.

⁹ Mạng Bộ Ngoại giao Trung Quốc, Nhân dân Nhật báo, báo Hoàn cầu...

dung phát biểu của Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc, đáng chú ý, phía Trung Quốc đã phê phán gay gắt sự can thiệp của Mỹ vào vấn đề Biển Đông.

Trong thời điểm diễn ra vụ việc, các thế lực thù địch, các phần tử cơ hội thông qua các trang mạng xã hội, các báo, đài phát thanh bằng tiếng Việt ở nước ngoài thường xuyên thông tin xuyên tạc các chủ trương, biện pháp của ta trong đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Việt Nam theo quy định của UNCLOS 1982 ở Biển Đông, kích động tư tưởng dân tộc hẹp hòi, kích động lôi kéo biểu tình quy mô lớn, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Đề nghị các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp bám sát, theo dõi tình hình, nắm chắc diễn biến tư tưởng, tâm trạng dư luận xã hội, tiếp tục làm tốt công tác tư tưởng, giữ vững bản lĩnh chính trị, nâng cao tinh thần cảnh giác cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tránh bị lợi dụng, kích động gây mất ổn định xã hội.

Dự báo trong thời gian tới, tình hình Biển Đông sẽ còn tiếp tục diễn biến phức tạp, Trung Quốc không từ bỏ mưu đồ độc chiếm Biển Đông. Lợi dụng tình hình phức tạp này, các thế lực thù địch trong và ngoài nước tiếp tục có những hành động chống phá, lôi kéo, kích động người dân. Đề nghị toàn Đảng, toàn dân cảnh giác với các thủ đoạn chia rẽ, phát huy tinh thần yêu nước, đại đoàn kết dân tộc, tranh thủ sự ủng hộ cao nhất của cộng đồng quốc tế; chung sức đồng lòng, tin tưởng và quyết tâm cao dưới sự lãnh đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ, triển khai có hiệu quả các chủ trương, biện pháp xử lý vụ việc; kiên quyết, kiên trì bảo vệ vững chắc quyền và lợi ích hợp pháp của ta ở Biển Đông cũng như giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. KẾT QUẢ HỘI NGHỊ BỘ TRƯỞNG NGOẠI GIAO ASEAN LẦN THỨ 52 VÀ CÁC HỘI NGHỊ LIÊN QUAN

Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN lần thứ 52 (AMM-52) và các hội nghị liên quan được tổ chức tại thủ đô Băng Cốc (Thái Lan) từ ngày 29/7 - 03/8/2019. Hội nghị đạt được một số kết quả chủ yếu sau:

Một là, tiến trình xây dựng Cộng đồng nhận được sự cam kết mạnh mẽ từ tất cả các nước thành viên ASEAN. Hầu hết các chương trình hành động, kế hoạch công tác được triển khai tích cực, hoàn thành đúng tiến độ. Tại Hội nghị, nhiều nội dung hợp tác thiết thực được các nước thúc đẩy như chống rác thải biển, tận dụng công nghệ mới, phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ, tăng cường kết nối doanh nghiệp, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực thích ứng với cách mạng 4.0...

Hai là, quan hệ giữa ASEAN với các đối tác được đẩy mạnh. Các nước đối tác đều tỏ rõ sự quan tâm và muốn tăng cường hơn nữa quan hệ với ASEAN, đưa ra nhiều sáng kiến, đề xuất hợp tác mới. Nhiều nước hoan nghênh Tài liệu Quan điểm của ASEAN về Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, bao gồm các nguyên tắc, tiêu chí mà ASEAN xác định để tiến hành các hoạt động hợp tác cả về an ninh,

chính trị và kinh tế, phát triển ở khu vực. Việc triển khai hợp tác cụ thể trong thời gian tới sẽ tiếp tục được trao đổi, bàn bạc trong ASEAN.

Ba là, nhiều vấn đề thời sự nhận được sự quan tâm của các Bộ trưởng tham gia Hội nghị. Trong đó có các vấn đề liên quan đến cò xát thương mại Mỹ - Trung, Hiệp định RCEP, căng thẳng thương mại Nhật - Hàn, tình hình Biển Đông, vấn đề Bán đảo Triều Tiên, tình hình bang Rakhine ở Mi-an-ma, các vấn đề về chống khủng bố, chống tội phạm xuyên quốc gia...

Bốn là, Hội nghị đã thông qua *Thông cáo chung* khẳng định cam kết của các nước thực hiện đầy đủ Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì tinh thần đoàn kết trong các nỗ lực xây dựng cộng đồng.

Trong các nội dung được thảo luận tại các hội nghị ASEAN lần này, Biển Đông là nội dung thu hút sự quan tâm cao và được trao đổi nhiều, bởi vụ việc tàu khảo sát địa chất Hải Dương 8 của Trung Quốc cùng các tàu hộ tống hoạt động trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam vi phạm chủ quyền và quyền chủ quyền của Việt Nam. Nhiều Bộ trưởng đã bày tỏ quan ngại trước những diễn biến phức tạp gần đây, trong đó có những sự cố nghiêm trọng xảy ra ở khu vực. Tất cả các nước đều phát biểu nhấn mạnh tầm quan trọng của việc duy trì hòa bình, ổn định, an ninh, an toàn, tự do hàng hải và hàng không ở Biển Đông; đề cao luật pháp quốc tế và Công ước Luật Biển 1982; kêu gọi các bên kiềm chế, không quân sự hóa cũng như không có các hành động làm phức tạp tình hình; thực hiện đầy đủ và hiệu quả Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông (DOC). Ghi nhận một số tiến triển trong đàm phán Bộ Quy tắc ứng xử (COC), các Bộ trưởng nhất trí, tình hình hiện nay càng đòi hỏi một COC hiệu lực, thực chất và phù hợp với luật pháp quốc tế.

Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Phạm Bình Minh ghi nhận những tiến triển trong đàm phán COC song cũng bày tỏ quan ngại sâu sắc về những diễn biến hết sức phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột trên thực địa, trong đó có hoạt động của tàu khảo sát Hải Dương 8 của Trung Quốc trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Việt Nam. Các hành động như vậy, đe dọa nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các quốc gia ven biển, làm xói mòn lòng tin, gia tăng căng thẳng, không có lợi cho hoà bình và ổn định ở khu vực. Phó Thủ tướng khẳng định lại lập trường nguyên tắc của ASEAN về tầm quan trọng của tăng cường lòng tin, không quân sự hoá, kiềm chế, không có hoạt động làm gia tăng căng thẳng và phức tạp tình hình; tuân thủ nghiêm túc luật pháp quốc tế trong đó có UNCLOS 1982, sớm hoàn tất COC hiệu quả, thực chất, phù hợp với luật pháp quốc tế. Phát biểu của Phó Thủ tướng, Bộ trưởng Phạm Bình Minh về vấn đề Biển Đông tại Hội nghị rất thẳng thắn, chân thành, trên tinh thần xây dựng và hữu nghị, vì vậy đã nhận được sự chia sẻ và ủng hộ của nhiều nước.

4. VỀ VIỆC NGA VÀ MỸ RÚT KHỎI HIỆP ƯỚC THỦ TIÊU TÊN LỬA TẦM NGẮN VÀ TẦM TRUNG (INF)

INF, còn gọi là Hiệp ước thủ tiêu tên lửa tầm ngắn và tầm trung, vốn được

coi là biểu tượng dẫn tới việc chấm dứt kỷ nguyên Chiến tranh Lạnh, được lãnh đạo Liên Xô và Mỹ ký ngày 08/12/1987. Theo INF, Liên Xô trước đây (nước Nga ngày nay) và Mỹ cam kết không phát triển, thử nghiệm hoặc triển khai các tên lửa hạt nhân và thông thường tầm ngắn và tầm trung (tầm bắn từ 500 - 5.500 km). Từ khi hiệp ước có hiệu lực (từ ngày 01/6/1988, đến tháng 6/1991), Liên Xô đã thử tiêu 1.846 tên lửa và Mỹ thử tiêu 846 tên lửa. Các chuyên gia quân sự quốc tế đánh giá, trong hơn ba thập niên qua, INF được coi là cơ sở pháp lý quan trọng nhất, rào cản đối với cuộc chạy đua vũ trang giữa Nga và Mỹ, duy trì sự cân bằng chiến lược ở khu vực châu Âu.

Tuy nhiên, những năm gần đây, cả Nga và Mỹ đều liên tục cáo buộc nhau vi phạm INF. Mỹ cáo buộc Nga vi phạm Hiệp ước vì chế tạo tên lửa “Novator 9M729”, loại tên lửa mà Mỹ cho là có tầm bắn tới 2.600 km, trong khi Nga cho rằng loại tên lửa này hoàn toàn đáp ứng các quy định của INF. Nga cũng tố cáo Mỹ vi phạm INF khi triển khai hệ thống lá chắn tên lửa tại Rô-ma-ni. Vì những tranh cãi trên nên Mỹ đã quyết định ngừng các nghĩa vụ trong khuôn khổ INF với Nga kể từ ngày 02/2/2019 và bắt đầu kích hoạt một tiến trình 6 tháng để hoàn tất việc rút khỏi INF vào ngày 02/8/2019. Nga đã bác bỏ cáo buộc và cũng đình chỉ việc tuân thủ hiệp ước INF từ đầu tháng 7/2019.

Ngày 02/8/2019, Mỹ tuyên bố chính thức rút khỏi INF. Đồng thời, Bộ Ngoại giao Nga cũng xác nhận chấm dứt hiệu lực của INF vốn được Nga và Mỹ ký tháng 12/1987. Quyết định trên của Nga và Mỹ đã khiến INF chính thức bị xóa bỏ. Nga và Mỹ sẽ không còn chịu sự ràng buộc của cơ chế kiểm soát vũ khí INF và điều này đang khiến cộng đồng quốc tế vô cùng lo ngại về một cuộc chạy đua vũ trang mới trong tương lai với hậu quả không thể lường trước được.

Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc An-tô-ni-ô Guterres ngày 02/8/2019 đã bày tỏ sự tiếc nuối về việc INF giữa Nga và Mỹ đã chính thức chấm dứt, đồng thời kêu gọi Nga và Mỹ có "một khởi đầu mới" và sớm tiến hành đàm phán về những giải pháp kiểm soát vũ khí trong thời gian tới. Các nước: Ba Lan, Anh, Pháp, Đức... bày tỏ sự tiếc nuối về INF, đồng thời cảnh báo vụ việc này sẽ làm gia tăng nguy cơ bất ổn ở châu Âu, đồng thời khuyến khích Nga và Mỹ gia hạn Hiệp ước Cắt giảm vũ khí tấn công chiến lược (START) mới về kho vũ khí hạt nhân của họ sau năm 2021 và đàm phán về một hiệp ước thay thế. Trung Quốc khẳng định lập trường phản đối việc đa phương hóa hiệp ước INF vì cho rằng Mỹ nên cắt giảm các kho vũ khí hạt nhân của Mỹ theo tinh thần của các bản hiệp ước đang có hiệu lực.

Theo các chuyên gia, việc INF hết hiệu lực, trong khi START mới nhiều khả năng không được gia hạn, sẽ đánh dấu lần đầu tiên trong nhiều thập kỷ, hai cường quốc hạt nhân là Nga và Mỹ sẽ không có khả năng kiểm soát và xác minh vũ khí lẫn nhau, đồng thời cũng sẽ không bị hạn chế về kho vũ khí hạt nhân của mình. Sự cạnh tranh giành ưu thế về tên lửa giữa Mỹ và Nga cũng như các cường quốc khác vì thế có thể dẫn đến một cuộc chạy đua vũ trang hạt nhân rất khó kiểm

soát, đe dọa nghiêm trọng đến an ninh, ổn định của thế giới. Điều này sẽ càng làm trầm trọng hơn sự mất cân bằng chiến lược toàn cầu.

VĂN BẢN MỚI

Ngày 05/7/2019, Bộ Y tế ban hành **Thông tư số 13/2019/TT-BYT** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế **quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp** và **Thông tư số 14/2019/TT-BYT** sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế **quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của Quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp**. Hai Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/8/2019. Theo hai Thông tư mới này, Bộ Y tế không thay đổi cơ cấu giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh mà chỉ thay đổi mức lương cơ sở tính vào giá dịch vụ từ 1.390.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 sang mức lương cơ sở 1.490.000 đồng (theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019). Theo đó, mức giá điều chỉnh một số dịch vụ tăng bình quân như sau:

- Giá khám bệnh BHYT tăng nhẹ tại tất cả các tuyến bệnh viện. Cụ thể:

+ Bệnh viện hạng đặc biệt, hạng I: 38.700 đồng (tăng 1.700 đồng)

+ Bệnh viện hạng II: 34.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng III: 30.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

+ Bệnh viện hạng IV, trạm y tế xã: 27.500 đồng (tăng 1.500 đồng)

Đồng thời, một số dịch vụ khác ngoài phạm vi chi trả của BHYT cũng được điều chỉnh tăng, như:

- Giá dịch vụ khám cấp giấy chứng thương, giám định y khoa; Khám sức khỏe toàn diện lao động, lái xe; Khám sức khỏe định kỳ (không kể xét nghiệm, X-quang) là 160.000 đồng (tăng 15.000 đồng).

- Giá khám sức khỏe toàn diện cho người đi xuất khẩu lao động là: 450.000 đồng (tăng 30.000 đồng).

Ngoài ra, hai Thông tư còn quy định tăng giá dịch vụ ngày giường bệnh và giá một số dịch vụ kỹ thuật, xét nghiệm khác... Theo đó, tại bệnh viện hạng đặc biệt, giá giường bệnh là 782.000 đồng/ngày (tăng 29.000 đồng); Đối với bệnh viện hạng I, mức giá dịch vụ ngày giường bệnh tối đa là 705.000 đồng/ngày, bệnh viện hạng II là 602.000 đồng/ngày...